

Họ và tên học sinh:Số báo danh:Lớp.....

A/ TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm).

Câu 1. Quá trình tổng hợp các chất trong tế bào là

- A. quá trình hình thành các chất hữu cơ phức tạp từ các chất đơn giản dưới sự xúc tác của hormone.
- B. quá trình hình thành các chất đơn giản từ các chất hữu cơ phức tạp dưới sự xúc tác của hormone.
- C. quá trình hình thành các chất đơn giản từ các chất hữu cơ phức tạp dưới sự xúc tác của enzyme.
- D. quá trình hình thành các chất hữu cơ phức tạp từ các chất đơn giản dưới sự xúc tác của enzyme.

Câu 2. Cho các bước thực hiện sau đây:

- (1) Nuôi cấy tế bào trong môi trường dinh dưỡng thích hợp để tạo mô sẹo.
- (2) Chuyển các cây non ra trồng trong bầu đất hoặc vườn ươm.
- (3) Tách mô phân sinh từ đỉnh sinh trưởng hoặc từ các tế bào lá non.
- (4) Nuôi cấy mô sẹo trong môi trường dinh dưỡng thích hợp để tạo cây con.

Trình tự thực hiện nuôi cấy mô tế bào ở thực vật là

- A. (1) → (2) → (3) → (4).
- B. (3) → (1) → (2) → (4).
- C. (2) → (3) → (1) → (4).
- D. (3) → (1) → (4) → (2).

Câu 3. 1 tế bào của loài có bộ NST $2n=32$ trải qua giảm phân đã cho kết quả

- A. 2 tế bào con có bộ NST ở mỗi tế bào con là $2n=64$
- B. 2 tế bào con có bộ NST ở mỗi tế bào con là $2n=32$
- C. 4 tế bào con có bộ NST ở mỗi tế bào con là $2n=32$
- D. 4 tế bào con có bộ NST ở mỗi tế bào con là $n=16$

Câu 4. Để tạo ra hàng loạt cây trồng từ một phần của cây mẹ mà vẫn giữ được các đặc tính di truyền thì cần sử dụng phương pháp nào sau đây?

- A. Nuôi cấy mô tế bào.
- B. Cây truyền phôi.
- C. Nuôi cấy hạt phấn.
- D. Dung hợp tế bào trần.

Câu 5. Để tìm hiểu về hoạt tính của ezim amylase đối với nhiệt độ người ta bố trí thí nghiệm như sau: lấy 3 lát khoai tây

- lát 1; để ở nhiệt độ phòng thí nghiệm
- Lát 2: luộc chín.
- Lát 3: ngâm trong nước đá.

Nhỏ vào mỗi lát vài giọt oxi già H_2O_2 . so sánh lượng khí thoát ra ở 3 lát. Phát biểu nào sau đây đúng:

- A. Lát 1: không có khí thoát ra, lát 2 có khí thoát ra nhưng ít, lát 3: có khí thoát ra nhiều nhất
- B. Lát 1: khí thoát ra nhiều nhất, lát 2 không có khí thoát ra, lát 3: có khí thoát ra nhưng ít.
- C. Lát 1: khí thoát ra nhiều nhất, lát 2 có khí thoát ra nhưng ít, lát 3: không có khí thoát ra
- D. Lát 1: không có khí thoát ra, lát 2 khí thoát ra nhiều nhất, lát 3: có khí thoát ra nhưng ít.

Câu 6. Nhận định nào sai khi nói về quang hợp ?

- A. Nguyên liệu của quang hợp thực vật là khí O_2 và nước
- B. Quang hợp tổng hợp nên carbohydrate và giải phóng khí O_2
- C. Quang hợp xảy ra dưới tác dụng của ánh sáng do diệp lục hấp thụ
- D. Nguyên liệu của quang hợp thực vật là khí CO_2 và nước

Câu 7. Pha sáng chuyển sang cho pha tối sản phẩm gì?

- A. NADPH và ATP.
- B. ATP và CO_2 .
- C. ATP và O_2 .
- D. NADPH và O_2 .

Câu 8. Bệnh ung thư là ví dụ về

- A. sự phân chia tế bào được điều khiển bằng một hệ thống tinh vi
- B. chu kì tế bào diễn ra ổn định
- C. hiện tượng tế bào thoát khỏi các cơ chế điều hòa phân bào của cơ thể

D. sự điều khiển chặt chẽ chu kì tế bào của cơ thể

Câu 9. Trong kỳ đầu của nguyên nhân, nhiễm sắc thể có hoạt động nào sau đây?

- A. Bắt đầu co xoắn lại
B. Tự nhân đôi tạo nhiễm sắc thể kép
C. Bắt đầu dẫn xoắn
D. Co xoắn tối đa

Câu 10. Một hợp tử ở đậu Hà lan đã nguyên phân liên tiếp 6 lần, số tế bào con tạo thành là:

- A. 32
B. 64
C. 128
D. 16

Câu 11. Pha tối quang hợp xảy ra ở cấu trúc nào sau đây?

- A. Màng tilacoit
B. Chất nền của lục lạp
C. Các lớp màng của II
D. Các hạt grana

Câu 12. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở kì cuối của giảm phân I mà không có ở kì cuối của giảm phân II?

- A. Thoi tơ vô sắc biến mất
B. Các NST ở dạng sợi kép
C. Màng nhân xuất hiện
D. NST ở dạng sợi đơn

Câu 13. Sự kiện nào sau đây xảy ra trong pha tối?

- A. Diệp lục hấp thụ năng lượng ánh sáng.
B. Khử CO₂ để hình thành nên carbohydrate.
C. Quang phân li nước tạo thành oxygen.
D. Sử dụng năng lượng ánh sáng để tạo ATP.

Câu 14. Ở ruồi giấm $2n = 8$, một tế bào của ruồi giấm đang ở kì sau của giảm phân II, trong mỗi tế bào có bao nhiêu nhiễm sắc thể đơn?

- A. 16 NST
B. 8 NST
C. 2 NST
D. 4 NST

Câu 15. Cho các quá trình sau đây:

- (1) Sự hình thành nucleic acid từ các nucleotide.
(2) Sự hình thành protein từ các amino acid.
(3) Sự hình thành lipid từ glycerol và acid béo.
(4) Sự hình thành lactose từ glucose và galactose.

Trong các quá trình trên, có bao nhiêu quá trình là quá trình tổng hợp các chất trong tế bào?

- A. 3.
B. 1.
C. 4
D. 2.

B. TỰ LUẬN: (5Đ):

Câu 1: so sánh nguyên phân và giảm phân bằng cách hoàn thành bảng sau?

	Nguyên phân	Giảm phân
Xảy ra ở loại tế bào		
Số lần phân bào		
Sự tiếp hợp và trao đổi chéo cromatit		
Kết quả		
Ý nghĩa		
Giống nhau		

Câu 2:

- a. Cho 2 con cừu A và B, hãy nêu quy trình nhân bản vô tính từ 2 con cừu trên để được 1 con cừu con giống hoàn toàn con cừu B
b. Công nghệ tế bào thực vật dựa trên nguyên lí gì?

----- HẾT -----